

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**Số: 01/2020/QĐST-VHNGĐ
Ngày 06 – 02 – 2020
“V/v chấm dứt nuôi con nuôi”**

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

V/v: “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- Thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình gồm có:

Chủ tọa phiên họp: **Ông Nguyễn Quốc Nam** - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: **Ông Huỳnh Trung Hiếu** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên họp: **Ông Lê Hoàng Nhựt** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố L mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2020/TLST-VDS ngày 09 tháng 01 năm 2020 về việc “Chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2020/QĐMPH - ST ngày 16 tháng 01 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Ông Trần Hòa H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp B, xã M, Tp.L, tỉnh An Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Phước L, sinh ngày 13/5/2000

Ông Trần Hòa D, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp B, xã M, Tp. L, tỉnh An Giang.

- Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 726, khóm Đ, phường M, Tp.L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Vào năm 2011, ông Trần Hòa H nhận cháu ruột tên Trần Phước L sinh ngày 13/5/2000 là con đẻ của ông Trần Hòa D và bà Trần Thị Ngọc T) làm con nuôi, việc nhận con nuôi được thực hiện tại ủy ban nhân dân phường M, thành phố L. Sau khi nhận cháu L làm con nuôi đến năm 2014 thì ông H lập gia đình và có con riêng. Hiện cháu L đã trưởng thành nên ông yêu cầu Tòa án tuyên chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu L, giao cháu L lại cho cha mẹ đẻ là ông D, bà T.

Tại bản tự khai ngày 10/01/2020, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Hòa D, bà Trần Thị Ngọc T, anh Trần Phước L trình bày: Thống nhất với ông H như nội dung yêu cầu, anh L là con đẻ của ông D, bà T và cháu L đã trưởng thành và đang học đại học tại thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu Trần Hòa H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Hòa D, Trần Thị Ngọc T và anh Trần Hòa L có đề nghị vắng mặt tại phiên tòa và các bên thống nhất nội dung yêu cầu, không tranh chấp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát thành phố L:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện các thủ tục tố tụng đúng thời gian luật định và việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu, người bị yêu cầu được thực hiện theo Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung yêu cầu: Ông Trần Hòa H yêu cầu Tòa án giải quyết “Chấm dứt việc nuôi con nuôi” đối với anh Trần Phước L. Hiện nay, anh L đã thành niên nên yêu cầu “Chấm dứt việc nuôi con nuôi” của ông H đối với anh L là có cơ sở và đúng theo quy định tại Điều 25 Luật nuôi con nuôi năm 2010.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Ông Trần Hòa H có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh Trần Phước L, yêu cầu này là việc hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố L, được quy định tại khoản 5 Điều 29;

điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Căn cứ theo bản sao Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 02/QĐ-UBND ngày 18/7/2011 của Ủy ban nhân dân phường M, thể hiện: Ông Trần Hòa H có nhận anh Trần Phước L, sinh ngày 13/5/2000 làm con nuôi. Ngày 22/7/2011, ông H tiến hành đăng ký khai sinh cho con nuôi theo Bản sao trích lục khai sinh số 231/TLKS-BS ngày 10/8/2018 của Ủy ban nhân dân xã M, thành phố L. Đến năm 2013, ông H có gia đình riêng và anh L sống cùng với cha đẻ mẹ là ông Trần Hòa D, bà Trần Thị Ngọc T, hiện anh L đã trưởng thành, khỏe mạnh và đang theo học một trường đại học tại thành phố Hồ Chí Minh nên ông H yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh L, giao anh L lại cho ông D, bà T.

Xét thấy, mục đích ông H là không muốn có sự ràng buộc về pháp luật đối với con nuôi, hơn nữa có sự đồng ý, tự nguyện chấm dứt nuôi con nuôi của anh L, cha mẹ đẻ là ông D, bà Thư. Do đó, yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi của người yêu cầu là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về lệ phí: Người yêu cầu Trần Hòa H phải nộp lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ áp dụng:

Khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 369; Điều 371; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi 2010;

Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án.

[1] Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Hòa H về việc yêu cầu “Chấm dứt việc nuôi con nuôi” đối với Trần Phước L, sinh ngày 13/5/2000.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quyền và nghĩa vụ giữa mẹ đẻ là ông Trần Hòa D, bà Trần Thị Ngọc T và con đẻ là anh Trần Phước L được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

[2] Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Trần Hòa H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0009847 ngày 09/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L. Ông Trần Hòa H đã thực hiện xong.

[3] Quyền kháng cáo, kháng nghị

Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết quyết định.

Viện kiểm sát thành phố L được quyền kháng nghị trong hạn

**TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC HNGĐ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTPL;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục T.H.A DS;
- **UBND phường M, UBND xã M;**
- Lưu hồ sơ./.

Nguyễn Quốc Nam